**CÂU HỎI ÔN TẬP**

**BÀI 11: CHÍNH SÁCH DÂN SỐ VÀ GIẢI QUYẾT VIỆC LÀM**

**Câu 1.** Một trong những phương hướng cơ bản của chính sách dân số nước ta là

A. nâng cao đời sống nhân dân.

B. tăng cường nhận thức, thông tin.

C. nâng cao hiệu quả đời sống nhân dân.

D. nâng cao hiểu biết của người dân về vai trò của gia đình.

**Câu 2.** Tiêu chí nào sau đây nói đến chất lượng dân số?

A. Yếu tố thể chất, đạo đức. B. Yếu tố thể chất, trí tuệ và tinh thần.

C. Yếu tố tinh thần, tư tưởng. D. Yếu tố trí tuệ và tinh thần.

**Câu 3.** Một trong những phương hướng cơ bản của chính sách dân số nước ta là

A. tăng cường công tác lãnh đạo và quản lí. B. tăng cường công tác tổ chức.

C. tăng cường công tác giáo dục. D. tăng cường công tác vận động.

**Câu 4.** Một trong những mục tiêu của chính sách giải quyết việc làm nước ta là

A. thúc đẩy phát triển sản xuất và dịch vụ.

B. khuyến khích làm giàu theo pháp luật, tự do hành nghề.

C. giảm tỉ lệ thất nghiệp và tăng tỉ lệ người lao động đã qua đào tạo nghề.

D. đẩy mạnh xuất khẩu lao động, đặc biệt lao động qua đào tạo.

**Câu 5.** Nội dung nào **không phải** là trách nhiệm của công dân đối với chính sách dân số và giải quyết việc là

A. Chấp hành chính sách dân số, pháp lệnh về dân số.

B. Chấp hành chính sách giải quyết việc làm.

C. Động viên người thân trong gia đình và những người khác cùng thực hiện.

D. Thực hiện các quy định về vệ sinh công cộng.

**Câu 6.** Một trong những phương hướng cơ bản của chính sách dân số nước ta là

A. làm tốt công tác truyền thông .

B. làm tốt công tác thông tin, tuyên truyền, giáo dục.

C. làm tốt công tác tuyên truyền.

D. làm tốt công tác tuyên truyền, giáo dục.

**Câu 7.** Nội dung nào dưới đây **không phải** là mục tiêu của chính sách dân số nước ta?

A. Sớm ổn định quy mô, cơ cấu dân số và phân bố dân cư hợp lí.

B. Nâng cao chất lượng dân số để phát triển nguồn nhân lực.

C. Tiếp tục giảm tốc độ gia tăng dân số.

D. Sớm ổn định quy mô và tốc độ gia tăng dân số tự nhiên.

**Câu 8.** Gia đình sinh nhiều con sẽ khó khăn trong việc

A. nuôi dạy con cái, nâng cao địa vị xã hội.

B. làm kinh tế, tham gia các hoạt động xã hội.

C. xây dựng gia đình văn hóa, hạnh phúc.

D. nuôi dạy con cái và xây dựng gia đình văn hóa,hạnh phúc.

**Câu 9.** Nội dung nào nói về tình hình việc làm ở nước ta hiện nay?

A. Việc làm thiếu trầm trọng.

B. Việc làm là vấn đề không được quan tâm nhiều.

C. Việc làm đã được giải quyết hợp lí.

D. Thiếu việc làm là vấn đề bức xức ở nông thôn và thành thị.

**Câu 10.** Một trong những phương hướng cơ bản của chính sách giải quyết việc làm là

A. thúc đẩy phát triển sản xuất và dịch vụ.

B. tập trung sức giải quyết việc làm ở cả thành thị và nông thôn.

C. giảm tỉ lệ thất nghiệp và tăng tỉ lệ người lao động đã qua đào tạo nghề.

D. phát triển nguồn nhân lực.

**Câu 11.** Để giải quyết yêu cầu trước mắt và lâu dài, tăng thu nhập cho người lao động, cần quan tâm thực hiện phương hướng cơ bản nào sau đây?

A. Thu hút nhân lực về các khu đô thị lớn. B. Chuyển bớt dân số về nông thôn.

C. Đẩy mạnh xuất khẩu lao động. D. Ngăn cấm việc di dân.

**Câu 12.** Chính sách dân số và chính sách giải quyết việc làm có quan hệ với nhau như thế nào?

A. Tồn tại độc lập. B. Liên quan mật thiết với nhau.

C. Tác động cùng chiều. D. Tác động ngược chiều.

**Câu 13.** Mục tiêu phân bố dân cư hợp lí của chính sách dân số nước ta để

A. giảm sự chênh lệch về lao động giữa các vùng.

B. khai thác tiềm năng và phát huy thế mạnh của từng vùng miền.

C. hạn chế tập trung đông dân cư vào đô thị lớn.

D. giảm lao động thừa ở thành thị.

**Câu 14.** Nước ta muốn có quy mô, cơ cấu dân số và phân bố dân cư hợp lí để phát triển nhanh và bền vững thì phải

A. có chính sách dân số đúng đắn. B. khuyến khích tăng dân số.
C. giảm nhanh việc tăng dân số. D. phân bố lại dân cư hợp lí.

**Câu 15.** Quan niệm dân gian nào dưới đây ảnh hưởng xấu đến chính sánh dân số của nước ta?

A. Con hơn cha là nhà có phúc. B. Một giọt máu đào hơn ao nước lã.

C. Cha mẹ sinh con trời sinh tính. D. Đông con hơn nhiều của.

**Câu 16.** Nhà nước cần làm gì để thực hiện chính sách giải quyết việc làm?

A. Tìm việc làm cho tất cả mọi người đến tuổi lao động

B. Tạo ra nhiều việc làm bằng lao động chân tay.

C. Tập trung mọi nguồn lực để phát triển kinh tế

D. Tập trung giải quyết việc làm ở thành thị và nông thôn.

**Câu 17.** Để thực hiện chính sách dân số, biện pháp nào dưới đây tác động trực tiếp tới nhận thức của người dân?

A. Nhà nước tăng cường đầu tư kinh phí.

B. Tranh thủ sự giúp đỡ của Liên Hợp Quốc.

C. Tuyên truyền, giáo dục về chính sách dân số.

D. Nhà nước ban hành văn bản pháp luật về dân số.

**Câu 18.** Một trong những phương hướng cơ bản của chính sách giải quyết việc làm là

A. khuyến khích làm giàu theo pháp luật, tự do hành nghề.

B. tập trung sức giải quyết việc làm ở cả thành thị và nông thôn.

C. phát triển nguồn nhân lực.

D. giảm tỉ lệ thất nghiệp và tăng tỉ lệ người lao động đã qua đào tạo nghề.

**Câu 19.** Một trong những phương hướng cơ bản của chính sách giải quyết việc làm là

A. phát triển nguồn nhân lực.

B. tập trung sức giải quyết việc làm ở cả thành thị và nông thôn.

C. khuyến khích làm giàu theo pháp luật.

D. giảm tỉ lệ thất nghiệp và tăng tỉ lệ người lao động đã qua đào tạo nghề.

**Câu 20**. Nội dung nào dưới đây **không phải** là phương hướng của chính sách giải quyết việc làm ở nước ta?

A. Tập trung giải quyết việc làm ở thành thị và nông thôn.

B. Khuyến khích làm giàu theo pháp luật, tự do hành nghề.

C. Đẩy mạnh xuất khẩu lao động, tạo việc làm.

D. Sử dụng có hiệu quả nguồn vốn vay của Nhà nước

**Câu 21.** Chủ đề của ngày dân số thế giới 11 - 7- 2015 ở Việt Nam là gì?

A. Hỗ trợ chăm sóc sức khỏe cho nhân dân. B. Nâng cao chất lượng dân số.

C. Kế hoạch hoá gia đình D. Chăm sóc sức khỏe cho phụ nữ.

**Câu 22.** Việc xuất khẩu lao động sang thị trường Nhật Bản là việc làm thực hiện mục tiêu nào về chính sách giải quyết việc làm?

A. Khuyến khích làm giàu theo pháp luật. B. Đẩy mạnh xuất khẩu lao động.

C. Thúc đẩy phát triển sản xuất và dịch vụ. D. Sử dụng hiệu quả nguồn vốn.

**Câu 23.** Bạn K tham gia thi tìm hiểu về giáo dục sức khỏe sinh sản vị thành niên của trường là góp phần thực hiện chính sách nào dưới đây?

A. Chính sách giáo dục. B. Chính sách dân số.

C. Chính sách giải quyết việc làm. D. Chính sách văn hóa.

**Câu 24.** Chị K tham gia lớp tập huấn về dinh dưỡng để nuôi dạy con tốt. Chị A đã góp phần thực hiện phương hướng nào dưới đây của chính sách dân số?

A. Nâng cao hiểu hiết của người dân về dân số.

B. Làm tốt công tác tuyên truyền.

C. Xã hội hóa công tác dân số.

D. Kế hoạch hóa gia đình.

**Câu 25**. Quan niệm “ Trọng nam khinh nữ” được hiểu là

A. đề cao vai trò, tầm quan trọng của cả nam giới và nữ giới.

B. coi nhẹ, hạ thấp vai trò, vị trí của người phụ nữ.

C. xem nhẹ**,** hạ thấp vai trò của người phụ nữ.

D. đề cao vai trò của nam giới, coi nhẹ và hạ thấp vai trò của người phụ nữ.

---------------------------Hết-----------------------------